

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
THỦ ĐỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ngày 22 tháng 4 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

- Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức
- Mã chứng khoán: TDW
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Khổng Tử, Phường Bình Thọ, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM
- Điện thoại: 028 3896 0240 Fax: 028 3896 0241
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Hùng
- Chức vụ: Giám đốc.
- Loại thông tin công bố: định kỳ, bất thường, 24 giờ, theo yêu cầu.

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức công bố thông tin các nội dung sau:

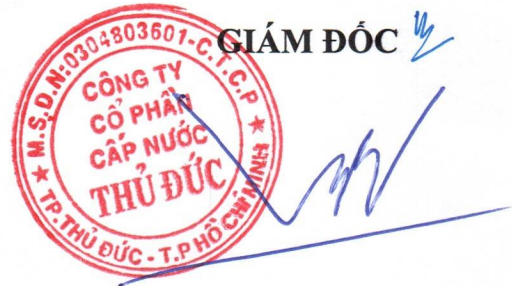
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Lý do: Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/4/2021 tại đường dẫn www.capnuocthuduc.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



Nguyễn Ngọc Hùng

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020
4	Lợi nhuận khác	đồng	(522.014.083)
5	Lợi nhuận trước thuế	đồng	43.978.677.932
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	35.495.289.034
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cổ phiếu	4.176
B. Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý			
1	Quỹ lương NQL	đồng	3.110.400.000
2	Thù lao NQL (không chuyên trách)	đồng	504.000.000

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020

4.1. Phân phối lợi nhuận năm 2020

Stt	Nội dung	Tỷ lệ trích / LNPP (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận phân phối năm nay		34.572.868.893
2	Chia cổ tức (12,00% vốn điều lệ)	29,50%	10.200.000.000
3	Trích lập các quỹ		
3.1	Đầu tư phát triển: (Từ miễn giảm thuế)		922.420.141
3.2	Khen thưởng – Phúc lợi xã hội	33,90%	11.720.000.000
3.3	Khen thưởng Người quản lý	1,10%	388.800.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối kỳ này	35,50%	12.264.068.893
5	LN chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		13.198.687.558
6	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		25.462.756.451

4.2 Chi trả cổ tức năm 2020

- Tỷ lệ cổ tức: 12,00% (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng).
- Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền: 13/5/2021.
- Thời gian thực hiện: Từ ngày 28/5/2021.
- Hình thức thanh toán: Bằng tiền

5. Thù lao HĐQT, BKS năm 2020; kế hoạch thù lao năm 2021

- a) Thù lao thực hiện HĐQT, BKS năm 2020: 504.000.000 đồng.
- b) Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị (kiêm Thư ký) năm 2021:
 - Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 6.000.000 đồng/người/tháng
 - Thành viên BKS (không chuyên trách): 4.000.000 đồng/người/tháng
 - Người phụ trách quản trị công ty (kiêm Thư ký công ty): 5.000.000 đồng/tháng.

Mức thù lao trên không bao gồm tiền lương, thu nhập của các chức vụ kiêm nhiệm tại công ty.

6. Kế hoạch SXKD, Kế hoạch tài chính và Quỹ tiền lương Người quản lý năm 2021:

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch 2021
A Sản xuất kinh doanh			
1	Nước tiêu thụ	m ³	102.000.000
2	Doanh thu tiền nước	triệu đồng	1.119.280
3	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch	%	100
4	Tỷ lệ thất thoát nước	%	15,30
B Tài chính			
1	Tổng doanh thu	triệu đồng	1.128.240
2	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	38.519
3	Cổ tức	%	12,00
C Quỹ tiền lương Người quản lý			
1	Quỹ tiền lương kế hoạch	triệu đồng	2.592

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

a) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 dựa trên đề xuất của Ban kiểm soát.

b) Giám đốc công ty ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính trong năm tài chính 2021.

8. Thông qua việc ký kết Hợp đồng giao dịch với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên gồm các hợp đồng sau:

a) Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch, không giới hạn giá trị hợp đồng trên cơ sở duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh không thấp hơn năm trước và được sự phê chuẩn của Hội đồng quản trị về đơn giá mua bán sỉ nước sạch.

Thời gian ủy quyền cho HĐQT quyết định đơn giá mua bán sỉ nước sạch: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tiếp theo.

Thời hạn hợp đồng không quá 12 tháng.

Khi có sự thay đổi về đơn giá mua bán sỉ, Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định trước khi ký hợp đồng.

b) Hợp đồng thuê lại mạng lưới cấp nước do Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn đầu tư trên địa bàn để quản lý và khai thác sau khi đã được Hội đồng quản trị phê chuẩn.

c) Hợp đồng nhượng vật tư chuyên ngành nước; và các Hợp đồng khác để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

Giám đốc công ty có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện các Hợp đồng giao dịch này.

9. Tạm ứng cổ tức giữa kỳ.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ khi xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty

Điều 2. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát :

a) Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với các cá nhân sau:

- Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình
- Ông Hứa Trọng Nghi
- Ông Lục Chánh Trường

Thời gian miễn nhiệm: Từ thời điểm kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

b) Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với các cá nhân sau:

- Ông Lê Văn Diễn

Thời gian miễn nhiệm: Từ thời điểm kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

2. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát

a) Thành viên trúng cử vào HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022

- Ông Trương Khắc Hoàn.
- Ông Nguyễn Ngọc Hùng.
- Ông Nguyễn Anh Tuấn.

b) Thành viên trúng cử vào BKS trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh.

3. Kết quả bầu thành viên Độc lập Hội đồng quản trị

Không lựa chọn được thành viên độc lập Hội đồng quản trị do không có cổ đông ứng cử, đề cử.

Điều 3. Thông qua việc ban hành các văn bản sau:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty gồm 21 mục, 59 điều.
- Quy chế quản trị nội bộ Công ty gồm 08 chương, 99 điều, 01 Phụ lục.
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gồm 7 chương, 24 điều.
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm 7 chương, 22 điều.

Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo pháp luật (Giám đốc công ty); Trưởng ban kiểm soát ký ban hành các văn bản trên theo quy định.



Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBCKNN;
- SGDCK;
- Lưu.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Nguyễn Tổng Đăng Khoa



Số: 006/BB-CNTĐ-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 22 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỦ ĐỨC

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức

- Mã số doanh nghiệp: 4103005935 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/01/ 2007, thay đổi lần thứ ba ngày 03/02/2021.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8 Không Tử, Phường Bình Thọ, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM.

2. Thời gian và địa điểm khai mạc Đại hội.

- Thời gian: 9h00' ngày 22/4/2021.
- Địa điểm: Trung tâm tổ chức hội nghị Emi Palace, số 6 Lê Quý Đôn, phường Bình Thọ, Tp.Thủ Đức.

3. Thành phần tham dự

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Ban Điều hành;
- Cổ đông và đại diện theo danh sách chốt ngày 26/3/2021.

NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI.

1. Khai mạc Đại hội

Tính đến 9h00' số cổ đông và đại diện đến tham dự Đại hội là 28/197, sở hữu và đại diện ủy quyền cho 8.115.720/8.500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,48%. Do vậy, đủ tỷ lệ cần thiết để tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

2. Thông qua danh sách Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký.

Để điều khiển Đại hội, 100% cổ đông tham dự đã giơ thẻ biểu quyết thống nhất thông qua danh sách Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau:

a) Ban chủ tọa.

- Ông Nguyễn Tổng Đăng Khoa - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Ông Hứa Trọng Nghi –TV. HĐQT kiêm Giám đốc - Thành viên.

b) Ban kiểm phiếu

- Bà Nguyễn Thị Hồng Loan – Trưởng ban.
- Bà Nguyễn Vũ Minh Thi – Thành viên

- Bà Trương Thị Kiều Phương – Thành viên.

c) Ban thư ký:

Để giúp việc cho Ban chủ tọa điều khiển Đại hội, Ban chủ tọa đã chỉ định Ban thư ký gồm các thành viên sau:

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Trưởng ban.
- Bà Lê Thị Kim Dung – Thành viên.

3. Thông qua chương trình nội dung cuộc họp; và Quy chế tổ chức đại hội

Ban tổ chức đại hội trình cổ đông thông qua Chương trình nghị sự gồm các nội dung:

a) Chương trình nội dung cuộc họp

- Báo cáo công tác quản trị công ty và hoạt động của của Hội đồng quản trị năm 2020.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2020.
- Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
- Báo cáo quỹ lương thực hiện; thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020; Kế hoạch thù lao năm 2021.
- Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh; Kế hoạch tài chính năm 2021.
- Tờ trình các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của cổ đông.
- Miễn nhiệm; Bầu thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát.
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội.

b) Quy chế tổ chức đại hội

Nội dung Quy chế gồm 5 Chương, 14 Điều. Toàn văn Quy chế đã được đăng tải trên trang Thông tin điện tử của công ty từ ngày 31/3/2021.

- Kết quả biểu quyết thông qua: 100% cổ đông tham dự giơ thẻ biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức đại hội.

II. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

1. Báo cáo công tác quản trị và Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) và Ban Điều hành (BDH) về hoạt động năm 2020

Tại Đại hội, Chủ tịch Hội đồng quản trị; Trưởng Ban kiểm soát; và Giám đốc công ty đã trình bày Báo cáo công tác quản trị; Báo cáo hoạt động của HDQT, Báo cáo của BKS và Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và định hướng hoạt động năm 2021 (toàn văn báo cáo đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 31/3/2021).

Các nội dung chủ yếu gồm:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ TH/KH
1	Nước cung cấp	m ³	95.200.000	96.651.758	101,52
2	Doanh thu tiền nước	tr.đồng	945.379	1.001.918	105,98
3	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00
4	Tỷ lệ thất thoát nước	%	16,50	12,00	giảm 4,50%

b) Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, kết quả hoạt động tài chính và Quỹ lương thực hiện của Người quản lý năm 2020 như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020
A. Kết quả tài chính		
1	Tổng giá trị tài sản	đồng 452.220.932.841
2	Doanh thu thuần	đồng 1.008.181.942.369
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	đồng 44.500.692.015
4	Lợi nhuận khác	đồng (522.014.083)
5	Lợi nhuận trước thuế	đồng 43.978.677.932
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng 35.495.289.034
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/cổ phiếu 4.176
B. Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý		
1	Quỹ lương NQL	đồng 3.110.400.000
2	Thù lao NQL (không chuyên trách)	đồng 504.000.000

2. Tờ trình các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ

Ban chủ tọa giới thiệu tờ trình của Hội đồng quản trị về các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông để cổ đông biểu quyết thông qua gồm các nội dung sau:

2.1 Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020

a. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Stt	Nội dung	Tỷ lệ trích / LNPP (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận phân phối năm nay		34.572.868.893
2	Chia cổ tức (12,00% vốn điều lệ)	29,50%	10.200.000.000

Stt	Nội dung	Tỷ lệ trích / LNPP (%)	Số tiền (đồng)
3	Trích lập các quỹ		
3.1	Đầu tư phát triển : <i>Từ miễn giảm thuế</i>		922.420.141
3.2	Khen thưởng – Phúc lợi xã hội	33,90%	11.720.000.000
3.3	Khen thưởng Người quản lý	1,10%	388.800.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối kỳ này	35,50%	12.264.068.893
5	LN chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		13.198.687.558
6	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		25.462.756.451

b. Chi trả cổ tức năm 2020

- Tỷ lệ cổ tức: 12,00% (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng).
- Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền: 13/5/2021.
- Thời gian thực hiện: Từ ngày 28/5/2021.
- Hình thức thanh toán: Bằng tiền

2.2 Thù lao HĐQT, BKS năm 2020; Kế hoạch thù lao năm 2021

a) Thù lao thực hiện HĐQT, BKS năm 2020: 504.000.000 đồng.

b) Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị (kiêm thư ký) năm 2021:

- Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 6.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS (không chuyên trách): 4.000.000 đồng/người/tháng
- Người phụ trách quản trị (kiêm Thư ký công ty): 5.000.000 đồng/tháng.

Mức thù lao trên không bao gồm tiền lương, thu nhập của các chức vụ kiêm nhiệm tại công ty.

2.3. Kế hoạch SXKD, Kế hoạch tài chính và Quỹ tiền lương của NQL năm 2021

Một số chỉ tiêu chủ yếu gồm:

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch 2021
A Sản xuất kinh doanh			
1	Nước tiêu thụ	m ³	102.000.000
2	Doanh thu tiền nước	triệu đồng	1.119.280
3	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch	%	100
4	Tỷ lệ thất thoát nước	%	15,30
B Tài chính			
1	Tổng doanh thu	triệu đồng	1.128.240
2	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	38.519

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch 2021
3	Cổ tức	%	12,00
C	Quỹ tiền lương Người quản lý		
1	Quỹ tiền lương kế hoạch	triệu đồng	2.592

2.4 Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

a) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 dựa trên đề xuất của Ban kiểm soát.

b) Giám đốc công ty ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính trong năm tài chính 2021.

2.5 Thông qua việc ký kết Hợp đồng giao dịch với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên gồm các hợp đồng:

a) Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch, không giới hạn giá trị hợp đồng trên cơ sở duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh không thấp hơn năm trước và được sự phê chuẩn của Hội đồng quản trị về đơn giá mua bán sỉ nước sạch.

Thời gian ủy quyền cho HĐQT quyết định đơn giá mua bán sỉ nước sạch: Từ ngày 01/01/ 2021 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tiếp theo.

Thời hạn hợp đồng không quá 12 tháng.

Khi có sự thay đổi về đơn giá mua bán sỉ, Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định trước khi ký hợp đồng.

b) Hợp đồng thuê lại mạng lưới cấp nước do Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn đầu tư trên địa bàn để quản lý và khai thác sau khi đã được Hội đồng quản trị phê chuẩn.

c) Hợp đồng nhượng vật tư chuyên ngành nước; và các Hợp đồng khác để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

Giám đốc công ty có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện các Hợp đồng giao dịch này.

2.6 Tạm ứng cổ tức giữa kỳ.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ khi xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

2.7 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị công

ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Toàn văn dự thảo Điều lệ và các Quy chế đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 31/03/2021 để Cổ đông tham khảo, có ý kiến.

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty gồm 21 mục, 59 điều.
- Quy chế quản trị nội bộ Công ty gồm 08 chương, 99 điều, 01 Phụ lục.
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị gồm 7 chương, 24 điều.
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm 7 chương, 22 điều.

Sau khi đăng tải dự thảo các tài liệu trên, Công ty nhận được văn bản đóng góp ý kiến của cổ đông lớn là Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn về việc điều chỉnh một số nội dung trong dự thảo Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị đã xem xét ý kiến đóng góp của cổ đông và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ có sửa đổi, bổ sung so với bản dự thảo. Nội dung sửa đổi, bổ sung đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty kèm theo văn bản 643/CV-CNTĐ-HĐQT ngày 16/4/2021.

Nội dung khác không đề cập giữ nguyên theo dự thảo Điều lệ và dự thảo các quy chế liên quan.

III. MIỄN NHIỆM, BẦU THÀNH VIÊN HĐQT/BKS

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT/BKS

Công ty nhận được đơn từ nhiệm của các thành viên HĐQT/BKS, ngày 26/3/2021, Hội đồng quản trị đã xem xét, chấp thuận đơn từ nhiệm của các thành viên và thống nhất trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua gồm các cá nhân sau:

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Ngọc Thái Bình, ông Hứa Trọng Nghi, và ông Lục Chánh Trường;
- Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Lê Văn Diễm.
- Thời gian miễn nhiệm: Từ thời điểm kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

2. Quy chế bầu thành viên HĐQT/BKS; Thẻ lệ biểu quyết

Chủ tọa đoàn giới thiệu Quy chế bầu thành viên HĐQT/BKS để Đại hội biểu quyết thông qua. Quy chế gồm 8 Điều, toàn văn Quy chế đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty từ ngày 31/3/2021.

Được sự phân công của Ban chủ tọa, Trưởng Ban kiểm phiếu đã giới thiệu Thẻ lệ biểu quyết để Đại hội thông qua. Đồng thời, hướng dẫn phương thức bầu dồn phiếu để cổ đông bỏ phiếu bầu Thành viên HĐQT/BKS.

- Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự giờ thẻ biểu quyết thông qua Quy chế bầu thành viên HĐQT/BKS; và Thẻ lệ biểu quyết.

3. Danh sách đề cử, ứng cử

Chủ tọa đại hội giới thiệu danh sách ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để Đại hội thông qua

- Ứng cử viên tham gia vào HĐQT thay thế thành viên miễn nhiệm gồm:
 - Ông Nguyễn Ngọc Hùng – do Tổng công ty cấp nước Sài Gòn đề cử.
 - Ông Trương Khắc Hoàn; và ông Nguyễn Anh Tuấn – do Công ty TNHH nước Sạch REE đề cử.
- Ứng cử viên tham gia vào thành viên độc lập HĐQT: không có.
- Ứng cử viên tham gia vào BKS thay thế thành viên miễn nhiệm gồm bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh – do Công ty TNHH nước Sạch REE đề cử.

Hội đồng quản trị/Ban tổ chức đã xem xét lý lịch của các ứng cử viên và thống nhất các ứng cử viên đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

IV. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Ý kiến đóng góp của cổ đông : không có

IV. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BỎ PHIẾU:

Chủ tọa đoàn công bố Biên bản kiểm phiếu như sau:

- Tổng số cổ đông /đại diện/ủy quyền được mời dự họp: 197 cổ đông
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu: 32 cổ đông.
- Tổng số quyền biểu quyết: 8.118.140 quyền.
- Tổng số quyền biểu quyết nội dung về Hợp đồng giao dịch với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn THNN Một thành viên: 3.783.140 quyền.
- Tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp: 100%
- Số phiếu hợp lệ: 32 phiếu, tỷ lệ phiếu hợp lệ: 100 %
- Phiếu không hợp lệ: 0 phiếu , tỷ lệ phiếu không hợp lệ: 0 %

4.1 Kết quả bỏ phiếu biểu quyết

Stt	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020	8.115.540 - 100%		
2	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020	8.115.540- 100%		
3	Kết quả hoạt động SXKD và BCTC 2020 đã	8.115.540- 100%		

Stt	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
	được kiểm toán			
4	Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020	8.115.540- 100%		
5	Thù lao thực hiện của HĐQT, BKS năm 2020; Kế hoạch thù lao 2021	8.115.540- 100%		
6	Kế hoạch SXKD, Kế hoạch quỹ tiền lương của Người quản lý năm 2021.	8.115.540- 100%		
7	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán	8.115.540- 100%		
8	Thông qua việc ký các Hợp đồng giao dịch với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn.	3.783.140 – 100%		
9	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ	8.115.540- 100%		
10	Miễn nhiệm Tv. HĐQT Lục Chánh Trường	8.115.540- 100%		
11	Miễn nhiệm Tv.HĐQT Ng.Ngọc Thái Bình	8.115.540- 100%		
12	Miễn nhiệm Tv.HĐQT Hứa Trọng Nghi	8.115.540- 100%		
13	Miễn nhiệm Tv.BKS Lê Văn Diễm	8.115.540- 100%		
14	Thông qua Điều lệ	8.115.540- 100%		
15	Thông qua Quy chế quản trị nội bộ	8.115.540- 100%		
16	Thông qua Quy chế hoạt động HĐQT	8.115.540- 100%		
17	Thông qua Quy chế hoạt động BKS	8.115.540- 100%		

Về nội dung Hợp đồng giao dịch với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn, căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn là cổ đông có lợi ích liên quan nên không biểu quyết nội dung này.

4.2 Kết quả bầu thành viên HĐQT/BKS (Theo thứ tự ABC)

Stt	Nội dung	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
I Ứng cử viên tham gia HĐQT			
1	Trương Khắc Hoàn	8.116.430	99,98%
2	Nguyễn Ngọc Hùng	8.121.630	100,04%
3	Nguyễn Anh Tuấn	8.116.360	99,98%
II Bầu thành viên độc lập HĐQT			
Không có thư đề cử, ứng cử			

Stt	Nội dung	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
II Ứng cử viên tham gia vào BKS			
1	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	8.118.140	100%

V. GIỚI THIỆU BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ban thư ký đọc toàn văn Biên bản và dự thảo Nghị quyết để Đại hội thông qua.

100% cổ đông tham dự Đại hội đã giơ thẻ biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

VI. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức năm 2021.

Đại hội kết thúc vào lúc: 11 giờ 00 phút cùng ngày.

BAN CHỦ TỌA

CHỦ TỊCH HĐQT

Chủ tọa



Nguyễn Tông Đăng Khoa

TV. HĐQT

TV. Ban Chủ tọa

Hứa Trọng Nghi

BAN THƯ KÝ

Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Lê Thị Kim Dung

